

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVI
về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh
đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thời gian qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh và đạt một số kết quả tích cực. Đã bước đầu hình thành các vùng trồng dược liệu tại các huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông và Kon Plông. Công tác thu hút đầu tư vào lĩnh vực trồng, chế biến dược liệu được chú trọng; đã xây dựng được một số chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm dược liệu. Công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ và đăng ký bảo hộ thương hiệu các sản phẩm dược liệu được quan tâm thực hiện. Một số sản phẩm từ dược liệu được thị trường đón nhận, nhất là Sâm Ngọc Linh Kon Tum. Việc phát triển dược liệu đã góp phần giảm nghèo bền vững và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, việc phát triển dược liệu chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; chưa hình thành được mối liên kết giữa vùng nguyên liệu tập trung với cơ sở sản xuất, chế biến quy mô lớn. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, địa phương liên quan trong việc phát triển dược liệu thiếu chặt chẽ; nhân lực quản lý Nhà nước về dược liệu chưa đáp ứng yêu cầu; công tác quản lý, bảo vệ nguồn giống và thương hiệu một số dược liệu chưa hiệu quả, nhất là Sâm Ngọc Linh Kon Tum. Việc phát triển các loài dược liệu để phục vụ y học chưa được chú trọng đúng mức.

Để đẩy mạnh hơn nữa việc đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu, đưa tỉnh Kon Tum sớm trở thành vùng dược liệu trọng điểm của quốc gia, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm: Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế đặc thù để phát triển bền vững, có trọng tâm, trọng điểm các vùng trồng dược liệu gắn với ngành công nghiệp chế biến, với chủ thể nòng cốt tham gia là người dân và các thành phần kinh tế trong mối liên kết theo chuỗi giá trị, tạo ra cơ cấu sản phẩm đa dạng, khả

năng cạnh tranh cao, đáp ứng nhu cầu sử dụng dược liệu trong nước và hướng đến xuất khẩu.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung: Đưa tỉnh Kon Tum thành vùng dược liệu trọng điểm quốc gia và trở thành trung tâm sản xuất dược liệu lớn của cả nước vào năm 2025. Nâng tầm vị thế thương hiệu sản phẩm Sâm Ngọc Linh Kon Tum tại thị trường trong nước và quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Đến năm 2025

- Hình thành được vùng trồng dược liệu tập trung; trong đó: Diện tích Sâm Ngọc Linh đạt khoảng **4.500 ha** (khoảng 45 triệu cây); các cây dược liệu khác đạt khoảng **10.000 ha**, gồm khoảng **2.000 ha** cây dược liệu lâu năm và khoảng **8.000 ha** cây dược liệu hằng năm (1.600 ha đất qua các lượt trồng) các loại cây dược liệu ngắn ngày.

- Mỗi huyện, thành phố hình thành ít nhất **01** cơ sở sản xuất, cung ứng giống dược liệu có thể mạnh tại địa phương với quy mô **trên 01 ha**, công suất **1-2 triệu cây/năm** đáp ứng được nhu cầu trồng dược liệu trên địa bàn; **100%** cây giống dược liệu được kiểm soát về nguồn giống.

- Phân đầu có hơn **40%** số hợp tác xã tham gia đầu tư trồng, chế biến và phân phối sản phẩm dược liệu.

- Khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu của tỉnh. Phân đầu đến 2025 khai thác khoảng **1.000 tấn** dược liệu các loại; trong đó, khai thác khoảng **700 tấn** dược liệu tự nhiên (Cu ly, Huyết đằng, Cốt toái bổ, Mật nhân, chè dây...), khai thác khoảng **300 tấn** dược liệu trồng (Đảng sâm, Đương quy, Nghệ vàng, Sâm Ngọc Linh, Sa nhân, Ngũ vị tử, Giảo cổ lam...).

- Phát triển mạnh chuỗi liên kết sản xuất dược liệu từ trồng, khai thác, chế biến, phân phối và tiêu thụ sản phẩm. Trong đó, phân đầu mỗi huyện, thành phố hình thành **01** cơ sở sơ chế, chế biến các loại dược liệu để tạo tiền đề hình thành ít nhất 01 chuỗi sản xuất dược liệu; thu hút được ít nhất **01** doanh nghiệp có quy mô lớn, tầm cỡ quốc gia đầu tư sản xuất, chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Sản xuất dược liệu đóng góp khoảng **10%** tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp và đóng góp **5%** vào GRDP của tỉnh.

b. Đến năm 2030

- Tổng diện tích vùng trồng dược liệu đạt khoảng **25.000 ha**; trong đó diện tích Sâm Ngọc Linh khoảng **10.000 ha** (100 triệu cây). Sản lượng các loại dược

liệu đạt trên **130.000** tấn, ngành dược liệu đóng góp khoảng **15%** tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp của tỉnh.

- Hình thành mới **05** cơ sở sản xuất nguồn giống thương phẩm đối với các loài dược liệu có giá trị kinh tế cao, đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, phù hợp với từng tiểu vùng khí hậu. Đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại tại các vùng trồng dược liệu, thúc đẩy dịch vụ logistics, kho bãi phục vụ phát triển sản xuất, bảo quản và chế biến dược liệu.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu

Quán triệt, tuyên truyền và phổ biến sâu rộng về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với việc đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu; thay đổi tư duy từ việc trồng, phát triển dược liệu tự phát sang phát triển vùng dược liệu theo hướng tập trung, quy mô lớn để sản xuất hàng hóa, tạo ra giá trị gia tăng cao, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế-xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp, nhất là các cơ quan chuyên ngành và các địa phương có tiềm năng, lợi thế về dược liệu phải đưa chủ trương về đầu tư, phát triển, chế biến dược liệu vào Chương trình công tác và Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hằng năm với mục tiêu, giải pháp và lộ trình cụ thể. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm sát, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để tạo sự đột phá, sớm đưa dược liệu trở thành ngành kinh tế có đóng góp quan trọng cho địa phương.

- Củng cố, kiện toàn, nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý về dược liệu; thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển dược liệu cấp tỉnh, cấp huyện. Tổ chức lại công tác quản lý nhà nước về dược liệu theo hướng bảo đảm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu, nhất là các dự án có thuê rừng, đất rừng để trồng các loại dược liệu theo quy định của pháp luật. Quản lý, bảo tồn hiệu quả các nguồn giống dược liệu địa phương có giá trị. Tăng cường quản lý, bảo vệ thương hiệu Sâm Ngọc Linh Kon Tum và các

dược liệu khác; trong đó, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, gian lận thương mại trong kinh doanh dược liệu.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, Hội dược liệu tỉnh, Hội Đông y tỉnh trong công tác tư vấn, phản biện, giám sát, bảo vệ quyền lợi chính đáng của các bên liên quan quá trình xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các quy định, chính sách về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu. Rà soát, nhân rộng các mô hình có hiệu quả trong phát triển, chế biến dược liệu do thành viên, hội viên, đoàn viên thực hiện.

3. Đầu tư phát triển dược liệu, gắn với công nghiệp chế biến và mở rộng thị trường tiêu thụ

- Điều tra, xác định số loài, hiện trạng, trữ lượng tại các vùng có khả năng phát triển dược liệu. Trên cơ sở đó, quy hoạch vùng trồng dược liệu tập trung tích hợp trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, gắn với cơ cấu từng loại dược liệu để thu hút đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung đối với các loài dược liệu đặc hữu, có thể mạnh, giá trị cao và sức tiêu thụ lớn trên thị trường (*như Sâm Ngọc Linh, Đảng sâm, Lan Kim Tuyến, Đinh lăng, Nghệ vàng, Sa Nhân tím, Giảo cổ lam...*), trọng tâm là tại các huyện Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Kon Plông và ở những vùng có điều kiện thuận lợi. Đồng thời, xây dựng kế hoạch để bảo vệ, khai thác bền vững nguồn dược liệu từ tự nhiên.

- Quyết liệt tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về nguồn giống và bảo tồn nguồn gen dược liệu, nhất là Sâm Ngọc Linh Kon Tum; đầu tư phát triển mạnh các cơ sở bảo tồn và sản xuất giống dược liệu nhằm cung cấp giống dược liệu đảm bảo nguồn gốc, chất lượng. Xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về Sâm Ngọc Linh. Sớm hình thành Trung tâm nghiên cứu và phát triển dược liệu quốc gia tại tỉnh Kon Tum.

- Khuyến khích người dân cải tạo vườn tạp, chuyển đổi một số diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng các dược liệu có giá trị kinh tế cao hơn; dồn đổi đất đai để trồng dược liệu thâm canh quy mô lớn phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương. Tạo điều kiện người dân và các mô hình kinh tế tập thể áp dụng khoa học kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản các loại dược liệu. Nâng cao chất lượng, số lượng các sản phẩm dược liệu để đáp ứng các tiêu chuẩn của OCOP thứ hạng cao và tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia.

- Thu hút các doanh nghiệp quy mô lớn, có uy tín thực hiện liên doanh, liên kết với người dân và các mô hình kinh tế tập thể để trồng và tiêu thụ dược liệu.

Thúc đẩy hình thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp chế biến dược liệu tại các vùng trồng dược liệu trọng điểm và những nơi có lợi thế kết nối liên vùng; đẩy mạnh đa dạng hóa và thương mại hóa các sản phẩm chế biến từ dược liệu để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.

- Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các sản phẩm dược liệu, nhất là Sâm Ngọc Linh Kon Tum công bố chất lượng, đăng ký mã số, mã vạch, kiểu dáng sản phẩm, tên thương mại... Đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh”, nhãn hiệu Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác tại thị trường nước ngoài để phục vụ xuất khẩu.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư, tiếp thị, phát triển thị trường, kết nối các kênh phân phối cho các sản phẩm dược liệu. Đẩy mạnh truyền thông, nhất là tận dụng mạng xã hội để quảng bá hình ảnh, thương hiệu dược liệu của tỉnh. Đưa dược liệu trở thành yếu tố thu hút khách du lịch của địa phương; trong đó, xây dựng các tour trải nghiệm, tham quan, mua sắm tại vùng sản xuất, chế biến Sâm Ngọc Linh Kon Tum và các dược liệu khác; gắn kết việc quảng bá thương hiệu và phát huy giá trị của các loài dược liệu trong các lễ hội văn hóa-du lịch của địa phương.

- Tăng cường liên kết, phối hợp với các viện, trung tâm nghiên cứu để triển khai thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ về dược liệu; nghiên cứu chọn giống dược liệu mới có năng suất và chất lượng cao, đặc tính tốt, phù hợp với từng vùng sinh thái của tỉnh, sản xuất rộng rãi nguồn giống dược liệu phổ biến trong khám, chữa bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới trong phát triển dược liệu.

4. Thực hiện cơ chế, chính sách về phát triển dược liệu

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương về giống, vốn và công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu. Nghiên cứu lồng ghép các chính sách hỗ trợ sản xuất và nguồn tín dụng ưu đãi để tạo điều kiện cho Nhân dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số trồng và phát triển dược liệu, góp phần cải thiện thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành một số chính sách riêng, đặc thù của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế để hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu. Trong đó chú trọng chính sách hỗ trợ giống một số loài dược liệu cho tổ hợp tác, hợp tác xã, nhóm hộ; chính sách về đầu tư cơ sở sản xuất, hỗ trợ pháp lý về hành chính, đất đai...

5. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển dược liệu

- Thu hút đội ngũ chuyên gia tư vấn và nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển dược liệu của tỉnh trong thời gian tới. Quan tâm chú

trọng đào tạo kỹ năng trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản dược liệu cho người đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo đủ khả năng tham gia liên kết vào các dự án dược liệu quy mô lớn.

- Đa dạng nguồn vốn huy động để đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển dược liệu, nhất là hạ tầng giao thông, khu sản xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, kho bãi... nhằm thu hút các nhà đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến dược liệu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai hiệu quả Nghị quyết. Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Dương Văn Trang